

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Triệu Vỹ

Bà Đặng Thị Nhài

- Thư ký phiên tòa: Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên
tòa: Bà Vui Thị Kim Tuyền, bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vàng Văn S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm: 1993, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKTT: Bản N, xã G, huyện Đ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Vàng Văn S1 (sinh năm 1963) và con bà Vàng Thị S2 (sinh năm 1963); hiện chung sống như vợ chồng với chị: Lý Thị L (sinh năm 1994) và có 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: theo bản án số 27/2017/HSST ngày 28/9/2017 Vàng Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và bị xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ, đến ngày 26/02/2019 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 07/6/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Bản G, huyện Đ, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 07 giờ, ngày 01/6/2022 Vàng Văn S gặp một người đàn ông không rõ tên địa chỉ tại khu vực ngã tư gần khách sạn Ngân Hà, thuộc tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Qua nói chuyện, S nhờ người đàn ông này mua hộ 100.000 đồng ma túy, người này đồng ý, cầm tờ tiền 100.000 đồng S đưa và đi đâu S không biết. Lúc sau người này quay lại đưa cho S 01 gói ma túy,

được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng, S cất vào trong người rồi đi bộ đến khu vực đồi chè thuộc tổ 23, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, mục đích là để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy, Công an thành phố Lai Châu kiểm tra, S tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong là chất bột màu trắng và khai nhận là ma túy, loại Heroine S tàng trữ để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 24/KLGD ngày 01/6/2022 của giám định tư pháp theo vụ việc Công an thành phố Lai Châu kết luận 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn S có khối lượng 0,15 gam. Theo Kết luận giám định số 448/KL- KTHS ngày 02/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra Vàng Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của Vàng Văn S, nguồn gốc số Heroine mà S tàng trữ là do S nhờ một người đàn ông không biết nhân thân lai lịch mua hộ. Kết quả do S không rõ lai lịch của người này, ngoài lời khai của S Cơ quan điều tra cũng không thu thập được thêm tài liệu chứng cứ khác nên không có cơ sở xác minh, điều tra làm rõ đối với đối tượng này.

Bản cáo trạng số 47/CT - VKSTP ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Vàng Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn S từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang S.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vàng Văn S không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Vàng Văn S thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 01/6/2022 tại khu vực tổ 23, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn S đang tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an thành phố Lai Châu yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bị cáo Vàng Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Vàng Văn S cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều khoản này quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo S đã bị tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,15 gam Heroine thu giữ của S đã gửi hết đi giám định, Phòng giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang là công cụ gói ma túy và là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng pháp luật, nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Văn S 14 (Mười bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 13 (Mười ba) tháng 24 (Hai mươi tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang Vàng Văn S

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 22/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh